Thứ Năm, Ngày 18 Tháng 1 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Dè dặt giải ngân phiên đáo hạn phái sinh"

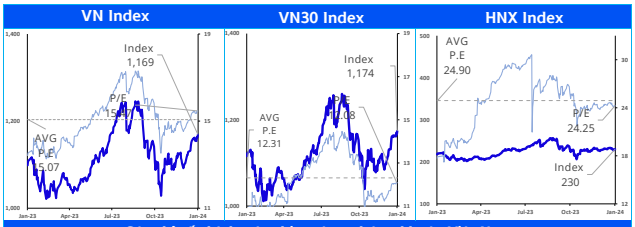
▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thanh khoản giảm cho thấy tâm lý dè dặt của nhà đầu tư. Dòng tiền đã chảy vào nhóm bất động sản và bán lẻ để tiếp tục kéo thị trường.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 6.53 điểm, tương ứng với 0.56%, đạt 1,169.06 điểm; HNX-Index tăng 0.43 điểm (0.19%), đạt 229.93 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 13.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 596.2 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 59.28 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở MWG và VHM.

▶ VHM (+3.10%), BID (+1.39%), CTG (+1.12%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, LGC (-6.85%), GVR (-0.47%), OCB (-1.01%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Bất động sản và Bán lẻ là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: VHM và MWG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX tiếp tục đà tăng sau khi đã tích lũy tại 1,160. Chỉ số STOCH RSI đã quay lại xu hướng tăng thể hiện động lượng giá cải thiện. Có thể thấy dòng tiền đang luân chuyển qua các nhóm ngành để cùng kéo mặt bằng giá lên. Dự kiến thị trường sẽ chững lại khi tiệm cận vùng 1,180, cùng thời điểm thị trường sắp nghỉ tết. Nếu có giảm sâu, thì VNINDEX sẽ về lại vùng 1,130, tuy nhiên xác suất thị trường thủng vùng này là thấp. Nhà đầu tư nên giữ trạng thái quan sát thị trường, chủ động chốt lời đối với những mã cổ phiếu đã tạo đỉnh và duy trì lượng tiền mặt ở mức tương đối.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,169	0.6	7.1	6.4	15.5	1.7	4,694,968
VN30 Index	1,174	0.6	8.2	5.2	12.1	1.6	3,327,026
VN Midcap	1,750	0.6	5.1	26.5	18.6	1.6	869,588
VN Smallcap	1,383	0.2	3.0	22.4	32.6	1.1	241,736
HNX Index	230	0.2	1.9	5.6	24.2	1.2	287,990
UpCom	87	0.2	2.7	18.5	13.4	1.8	1,080,638

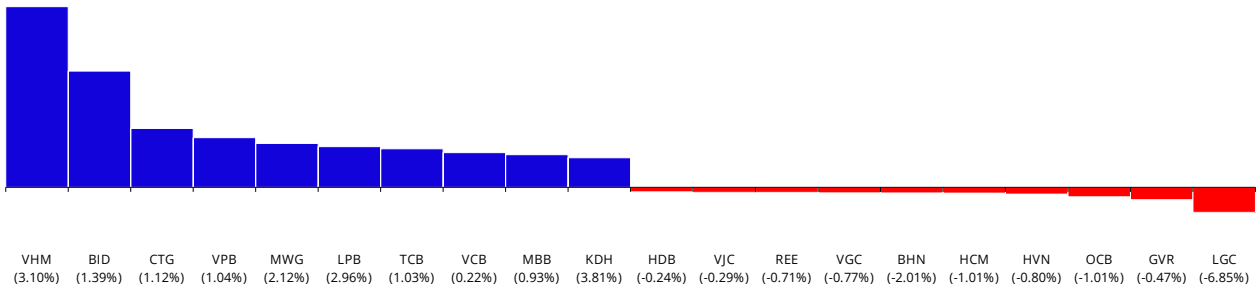
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.5	12.1	4.4	1.1	18.0	2.9	97,191
Bảo hiểm	0.1	4.8	3.1	-11.0	16.7	1.5	42,006
Bất động sản	0.8	2.6	-1.7	-9.1	13.5	1.4	729,777
CNTT	-0.2	1.6	-1.1	31.0	22.8	4.3	135,762
Dầu khí	-0.3	1.6	42.7	-1.4	40.7	2.4	59,039
Dịch vụ tài chính	0.1	7.6	3.2	71.8	31.8	1.9	186,982
Tiện ích	0.1	0.9	0.5	-5.1	11.3	1.9	301,240
Du lịch và Giải trí	-0.4	3.7	-2.4	-10.0	n.a	9.8	94,347
Hàng & DV CN	2.3	3.4	0.2	21.6	12.6	1.7	130,875
Hàng CN & Gia dụng	0.4	9.1	3.9	2.9	11.5	1.9	54,276
Hóa chất	0.0	4.3	-1.2	25.1	8.2	1.6	175,914
Ngân hàng	0.7	13.1	9.7	17.8	9.8	1.9	1,929,730
Ô tô và phụ tùng	0.5	2.5	-0.6	5.9	10.3	1.2	14,532
Tài nguyên Cơ bản	0.1	4.5	-0.6	28.2	30.1	1.5	213,343
Th.phẩm & Đồ uống	0.1	1.8	-1.0	-20.0	18.8	2.7	427,525
Truyền thông	-1.8	-8.3	-9.2	111.1	26.6	1.4	1,943
Xây dựng và Vật liệu	-7.6	-3.1	-6.3	17.9	25.4	1.5	126,571
Y tế	0.5	5.6	1.7	14.5	14.2	2.1	35,232

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	-0.1	1.0	0.8	-3.0	2.0	1.0
USD/JPY	148	-0.2	1.8	3.6	-1.3	4.9	14.8
USD/CNY	7	0.0	0.4	0.9	-1.6	1.4	6.5
KRW/USD	1,339	-0.4	2.0	3.2	-0.8	4.0	8.2
EUR/USD	1	0.0	0.9	0.4	-3.1	1.5	-0.8
USD/VND	24,532	0.0	0.4	0.9	0.0	1.1	4.7
Dầu Thô	73	0.8	2.5	0.9	-17.2	2.1	-8.0
Xăng	237	11.0	14.7	9.8	0.7	12.8	-6.1
Khí đốt	3	1.5	-4.1	16.4	-4.6	15.9	-12.0
Than	130	0.0	-3.0	-10.8	-9.0	-11.5	-64.9
Vàng	2,009	0.1	-1.0	-0.9	3.2	-2.6	5.5
Thép cuộn	4,037	-0.3	-0.1	0.3	5.8	-1.0	-3.8

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Ngô Diễm
☎ (84-28) 6299 - 7759
✉ diem.ndn@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phúc
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)PVS – Dầu khí: PVS công bố nghị quyết triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 02/02/2024 nhằm xin ý kiến liên quan đến một số dự án, có tổng vốn đầu tư lên tới 12 tỷ USD.

2)TNH – Y tế: Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên (HSX: TNH) thông qua việc tiếp tục gia hạn thời gian vay số tiền hơn 92 tỷ đồng từ các Thành viên HĐQT đến 31/12/2024, để có thêm thời gian thực hiện xong đợt phát hành cổ phiếu và bố trí nguồn vốn trả nợ.

3)DSN – Du lịch và Giải trí: Việc gia tăng doanh thu đã giúp CTCP Công viên nước Đầm Sen (HSX: DSN) kết thúc quý 4 với doanh thu đạt 25 tỷ đồng (+22% YoY), lợi nhuận gộp tăng mạnh 20% YoY, đạt 8,8 tỷ đồng. Lũy kế, DSN cũng có thêm một năm đạt kỷ lục về lợi nhuận.

4)AGR – Dịch vụ tài chính: Năm 2023, Chứng khoán Agribank ghi nhận 361 tỷ đồng doanh thu (-2% YoY do doanh thu từ các hoạt động cốt lõi đều đi lùi), cùng LNTT 182 tỷ đồng, hoàn thành 100% mục tiêu đề ra.

5)PAC – Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: LNTT năm 2023 của Pinaco ước đạt 152 tỷ đồng, giảm hơn 24% YoY. Đây cũng là mức lợi nhuận thấp nhất của Công ty trong 8 năm qua kể từ năm 2016.

6)SMC – Tài nguyên Cơ bản: CTCP Đầu tư Thương mại SMC (HOSE: SMC) liên tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê trong bối cảnh kinh doanh gặp khó khăn.

7)MAC – Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: CTCP Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải (Maserco, HNX: MAC) đã thực hiện hành vi kê khai sai làm giảm thuế phải nộp. Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là gần 175 triệu đồng.

8)PET – Bán lẻ: Hai cá nhân giữ chức vụ quan trọng tại Petrosetco đồng loạt nộp đơn từ nhiệm, lần lượt tại vị trí Thành viên độc lập HĐQT và Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ. Cơ cấu sở hữu của PET cũng liên tục biến động thời gian gần đây, trong bối cảnh kết quả lợi nhuận 2023 không đạt kỳ vọng.

9)VIX – Dịch vụ tài chính: Năm 2023, Công ty Chứng khoán VIX báo LNTT tăng gấp 3 lần so với năm trước nhờ diễn biến tích cực của thị trường. Vào cuối tháng 01/2024, VIX sẽ đưa hệ thống giao dịch mới vào hoạt động với mục tiêu tiếp tục chinh phục nhóm khách hàng đại chúng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Đầu tư Thế giới Di động – MWG

MWG – Bán lẻ: CTCP Công nghệ và Đầu tư Bách Hóa Xanh – chủ chuỗi Bách Hóa Xanh và là công ty con của MWG – dự kiến huy động tối đa 10% vốn, thay vì 20% như kế hoạch ban đầu.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/17/2024	1/18/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hàng cá nhân & Gia dụng	15.6	286	211	182	
2	Bất động sản	13.1	2,428	2,915	2,578	
3	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-1.4	163	169	171	
4	Du lịch và Giải trí	-2.1	86	81	82	
5	Y tế	-4.3	11	13	13	
6	Ô tô và phụ tùng	-5.7	36	50	53	
7	Xây dựng và Vật liệu	-8.4	767	805	879	
8	Tài nguyên Cơ bản	-15.4	1,351	1,031	1,219	
9	Truyền thông	-17.4	16	9	11	
10	Bán lẻ	-17.4	698	517	626	
11	Hóa chất	-17.5	370	318	386	
12	Ngân hàng	-21.4	3,440	3,158	4,016	
13	Thực phẩm và đồ uống	-22.4	788	696	897	
14	Công nghệ Thông tin	-23.0	189	174	226	
15	Dầu khí	-23.9	146	106	139	
16	Dịch vụ tài chính	-29.7	3,455	1,604	2,280	
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-32.5	600	444	658	

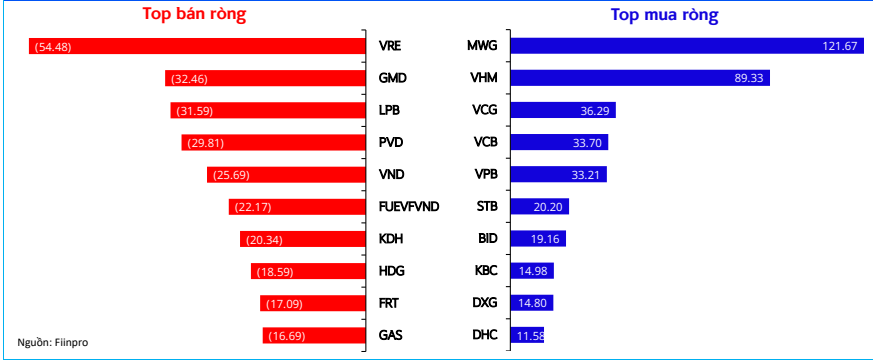
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
NLG	BĐS Nam Long	Bất động sản	39,150	5.2	6.2	6.8	331	327.7	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	43,200	3.1	2.9	0.0	41	382.8	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	17,400	3.0	5.1	10.5	53	225.6	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	25,200	1.4	7.2	2.2	27	283.5	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	23,550	1.1	0.4	1.1	58	161.3	
KDH	Nhà Khang Điền	Bất động sản	31,300	3.8	3.5	-0.3	76	108.6	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	89,000	0.5	3.2	3.5	43	152.7	
HBC	Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	Xây dựng và Vật liệu	8,680	6.9	10.2	10.3	330	49.0	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	24,800	1.8	1.8	0.4	19	217.0	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	8,220	3.7	3.4	2.9	1,090	27.5	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	27,950	1.3	0.5	0.4	8	303.0	
TIP	PT KCN Tín Nghĩa	Bất động sản	23,450	2.9	-1.7	-1.9	299	29.8	
TDM	Nước Thủ Dầu Một	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	41,000	2.4	2.5	1.1	1,109	21.0	
VFG	Khử trùng Việt Nam	Hóa chất	38,500	6.9	6.9	6.9	11,105	17.5	
IJC	Becamex IJC	Bất động sản	14,550	1.7	1.7	4.3	77	38.5	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
NLG	BĐS Nam Long	Bất động sản	39,150.0	5.2	6.2	6.8	6.8	39.15	
HBC	Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	Xây dựng và Vật liệu	8,680.0	6.9	10.2	10.3	9.9	8.68	
DHC	Đông Hải Bến Tre	Tài nguyên Cơ bản	41,600.0	1.3	2.1	9.5	1.6	41.60	
LHG	KCN Long Hậu	Bất động sản	30,550.0	2.2	1.0	0.8	2.1	30.55	
TIP	PT KCN Tín Nghĩa	Bất động sản	23,450.0	2.9	-1.7	-1.9	2.2	23.45	
CNG	CNG Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	28,300.0	1.4	1.4	3.3	1.5	28.30	
TVB	Chứng khoán Trí Việt	Dịch vụ tài chính	5,770.0	6.9	6.1	3.6	7.2	5.77	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	8,220.0	3.7	3.4	2.9	3.8	8.22	
TNI	Tập đoàn Thành Nam	Tài nguyên Cơ bản	2,680.0	0.0	-1.8	0.4	-0.4	2.68	
PPC	Nhiệt điện Phả Lại	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	15,550.0	-1.0	-1.3	5.4	-0.9	15.55	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

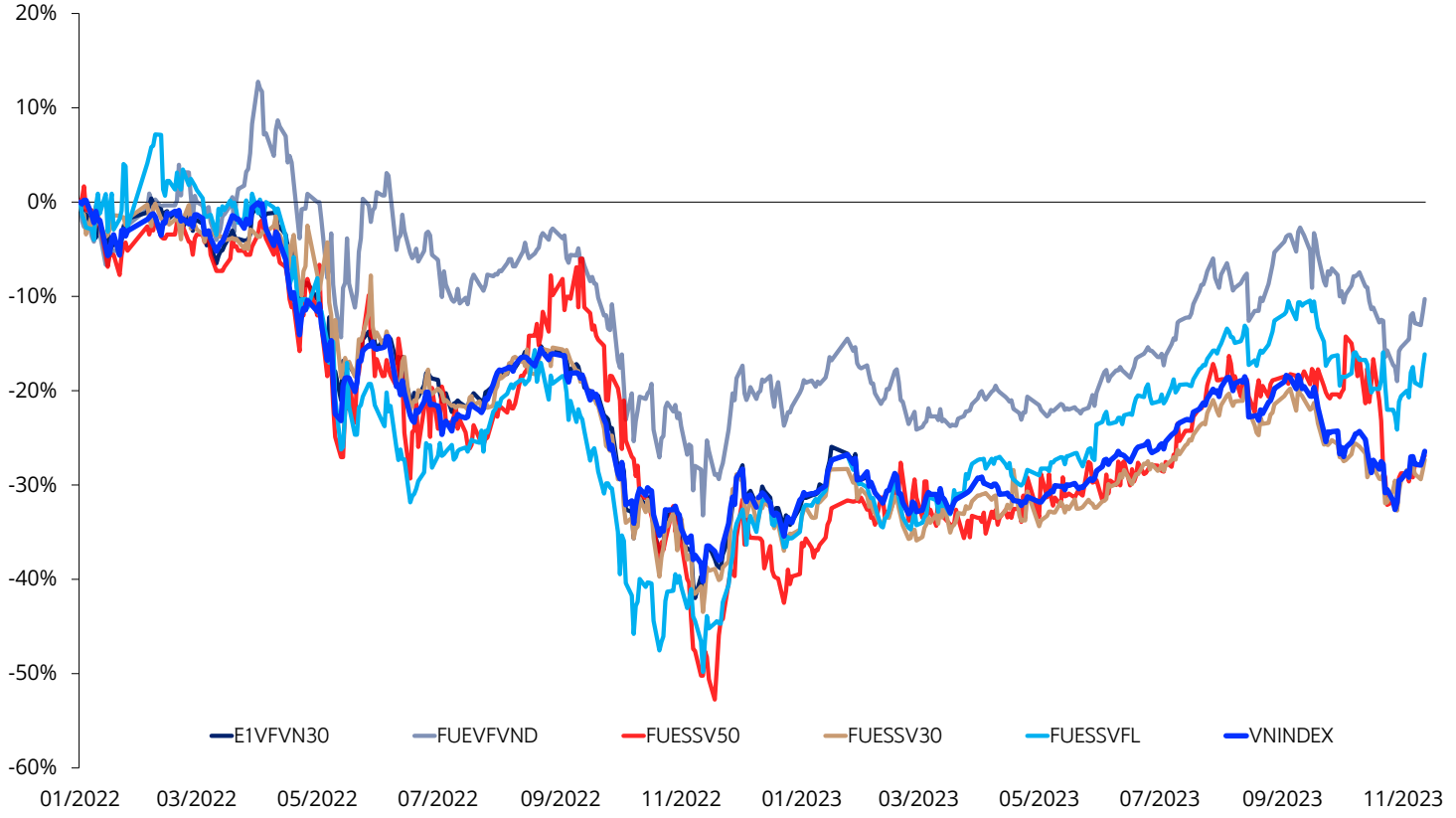
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
1/18/2024	0.0	0.5	-0.5
1/17/2024	0.1	0.1	0.0
1/16/2024	0.7	0.0	0.6
1/15/2024	0.2	0.9	-0.7
1/12/2024	0.1	1.7	-1.7
1/11/2024	0.1	0.1	0.0
1/10/2024	0.4	0.1	0.3
1/9/2024	0.2	0.1	0.1
1/8/2024	1.3	0.0	1.3
1/5/2024	0.6	0.0	0.6
1/4/2024	0.4	0.0	0.4
1/3/2024	0.4	0.0	0.4
1/2/2024	0.3	0.1	0.2
12/29/2023	0.0	0.4	-0.3
12/28/2023	0.1	0.1	0.0
12/27/2023	0.5	0.1	0.4

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	20,230	0.5%	7.8%	4.1%	144,100	2.9	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,130	0.6%	0.8%	2.6%	3,900	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	19,500	0.6%	10.7%	5.7%	10,800	0.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	27,030	1.2%	8.3%	2.2%	1,656,500	44.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,700	0.4%	6.4%	2.4%	22,700	0.4	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,410	0.3%	7.5%	3.1%	3,600	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,940	0.5%	8.2%	3.3%	14,000	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,880	0.1%	-2.1%	-6.4%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,740	0.4%	6.0%	3.2%	600	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,900	0.6%	5.5%	0.0%	2,600	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,250	0.9%	10.3%	6.1%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,340	0.4%	8.6%	3.8%	200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,790	5.1%	2.3%	-0.3%	3,700	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	322.6	4.3	10.5	6.5	22.9	1.0	2.35	1.6	11.0	60.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.8	0.2	0.4	10.9	42.0	1.0	2.06	1.6	12.0	49.2
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	85.9	-14.8	-73.7	21.3	31.9	0.9	1.94	1.3	9.2	83.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	689.9	-56.6	-87.3	13.1	27.0	1.0	2.36	1.7	10.5	83.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	9.8	24.7	0.9	2.15	1.6	12.2	42.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.0	0.0	0.9	4.3	29.0	0.9	2.13	1.6	11.3	61.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.1	6.0	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	0.9	26.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	24.2	1.4	-1.0	6.9	33.5	0.9	2.13	1.6	11.3	61.7
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	9.9	1.6	3.8	26.3	33.8	1.2	1.92	1.6	16.6	44.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.7	0.0	0.0	18.9	23.2	1.0	2.01	1.4	9.0	68.3
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.3	1.9	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.